

Các nước Đông Nam Á và Ấn Độ

I – Các nước Đông Nam Á.

1. Sự hình thành các quốc gia độc lập sau chiến tranh thế giới thứ 2.

a) Vài nét chung về quá trình đấu tranh giành độc lập .

- Trước chiến tranh thế giới thứ 2, các nước Đông Nam Á (trừ Thái Lan) là thuộc địa của thực dân phương tây.

- Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, Đông Nam Á bị Nhật Bản chiếm đóng. Nhân cơ hội Nhật Bản đầu hàng Đồng minh vô điều kiện, nhiều nước đã đứng dậy giành độc lập và thắng lợi: Inđônêxia (8/1945), Việt Nam (9/1945), Lào (10/1945),...

- Từ năm 1946, thực dân phương Tây xâm lược trở lại, nhân dân Đông Nam Á tiếp tục đấu tranh, đến cuối những năm 50 thì giành thắng lợi. Trong đó, thắng lợi ở Điện Biên Phủ (1954) của nhân dân Việt Nam làm sụp đổ chủ nghĩa thực dân kiểu cũ.

- Trong khi các nước Đông Nam Á có hòa bình để phát triển kinh tế thì ba nước Đông Dương phải chống Mỹ xâm lược, đến 1975 thì thắng lợi.

- Tính đến năm 2002, Đông Nam Á có 11 quốc gia độc lập

b) Lào (1945-1975)

Giai đoạn (1945-1954) kháng chiến chống Nhật và chống Pháp .

-8.1945 :Nhân dân Lào nổi dậy giành chính quyền .

-10-1945 : Tuyên bố giành độc lập .

-3-1946: Pháp trở lại xâm lược .

-7-1954 :Pháp kí hiệp định Giơnevơ kết thúc kháng chiến chống Pháp.

Giai đoạn (1954-1975) kháng chiến chống Mỹ .

-1954 :Mỹ xâm lược Lào .

-1955: Đảng nhân dân Lào ra đời .

-1973:Mỹ kí hiệp định Viên Chăn

-12-1975:nước cộng hoà nhân dân Lào ra đời.

C) Campuchia (1945-1993)

- Từ cuối 1945-1954, nhân dân Campuchia kháng chiến chống Pháp, 9/11/1954, Pháp kí hiệp ước trao trả độc lập cho Campuchia.

- Từ 1954-1970, Chính phủ Campuchia do Xihanuc lãnh đạo theo đường lối trung lập, ko tham gia các khối liên minh quân sự nào.

- 18/3/1970, Chính phủ Xihanuc bị Mĩ lật đổ ...CPC tiến hành KC chống Mĩ

- Ngày 17/4/1975, thủ đô Phnôm pênh giải phóng, kết thúc thắng lợi cuộc KC chống Mĩ. Sau đó tập đoàn Khơ me đỏ do Pốt pốt cầm đầu thi hành CS diệt chủng tàn bạongày 7/1/1979, thủ đô Phnôm pênh được GP, nước CHND CPC ra đời.

- Từ 1979-1991, diễn ra cuộc nội chiến kéo dài 10 năm kết thúc với sự thất bại của Khơ me đỏ. 10/1991, hiệp định hoà bình CPC được kí kết. Sau cuộc tổng tuyển cử 1993, CPC trở thành VQ độc lập bước vào thời kì xây dựng và phát triển .

2 Quá trình xây dựng và phát triển của các nước Đông Nam Á .

a. Nhóm năm nước sáng lập ASEAN

Quá trình xây dựng và phát triển đất nước trải qua hai giai đoạn

* **Giai đoạn đầu sau khi giành được độc lập:** Công nghiệp hoá thay thế nhập khẩu (chiến lược kinh tế hướng nội)

- **Mục tiêu:** Xoá bỏ nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng nền kinh tế tự chủ

- **Nội dung:** Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng nội địa thay thế hàng nhập khẩu, chú trọng thị trường trong nước

- **Thành tựu:** Đáp ứng được nhu cầu cơ bản của ND, góp phần giải quyết nạn thất nghiệp...

- **Hạn chế:** Đời sống người lao động còn khó khăn, tệ tham nhũng, quan liêu phát triển; chưa giải quyết mqh giữa tăng trưởng với công bằng xã hội

* **Từ những năm 60, 70 trở đi:** Công nghiệp hoá lấy xuất khẩu làm chủ đạo

(chiến lược kinh tế hướng ngoại)

- **Mục tiêu:** Khắc phục những hạn chế của chiến lược hướng nội, thúc đẩy nền kinh tế tiếp tục phát triển nhanh

- **Nội dung:** Tiến hành mở cửa nền kinh tế, thu hút vốn đầu tư và kỹ thuật nước ngoài, tập trung sản xuất hàng hoá để xuất khẩu

- Thành tựu: Bộ mặt kinh tế- xã hội các nước thay đổi, tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao

b. Nhóm các nước Đông Dương: Không học

c. Các nước khác ở Đông Nam Á Không học

3. Sự ra đời và phát triển của tổ chức ASEAN

* **Hoàn cảnh ra đời:**

Sau khi giành độc lập, đất nước gặp nhiều khó khăn cần có sự hợp tác giúp đỡ nhau phát triển

- Hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài đối với khu vực
- Xu thế xuất hiện các tổ chức khu vực trên thế giới như EU

* **Sự thành lập:**

- 8- 8- 1967, Hiệp hội các nước ĐNA (ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia 5 nước: Ấn Độ, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Philippin

* **Mục tiêu:** Hợp tác giữa các nước thành viên nhằm phát triển kinh tế, văn hoá trên tinh thần duy trì hoà bình và ổn định khu vực

* **Những thành tựu chính:**

- 1967- 1975: Còn non trẻ, chưa có vị trí trên trường quốc tế
- 2/1976, kí hiệp ước thân thiện và hợp tác ở ĐNA (Hiệp ước Bali), nhằm xác định những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước

Giải quyết vấn đề Campuchia bằng các giải pháp chính trị, nhờ đó quan hệ giữa 3 nước Đông Dương và Asean được cải thiện 11- 2007 các nước thành viên đã ký bản hiến chương ASEAN nhằm xây dựng ASEAN thành một cộng đồng vững mạnh

II. Ấn Độ:

1. Cuộc đấu tranh giành độc lập

- Sau 1945, phong trào đòi độc lập dân tộc phát triển
- Đảng Quốc đại lãnh đạo nhân dân tiếp tục đấu tranh...
- 26/1/1950 Ấn Độ tuyên bố độc lập và thành lập nước cộng hoà.

2. Công cuộc xây dựng đất nước

Trong thời kỳ xây dựng đất nước Ấn Độ đạt được nhiều thành tựu

- **Kinh tế:**

+ Nông nghiệp: Tiến hành cách mạng xanh trong nông nghiệp, tự túc được lương thực; 1995 xuất khẩu gạo đứng thứ ba trên thế giới

+ Công nghiệp: Đứng thứ 10 trên thế giới...

- **KHKT, văn hoá, giáo dục:** Có những bước tiến nhanh chóng

+ Công nghệ phần mềm, công nghệ hạt nhân, công nghệ vũ trụ

+ 1974, thử thành công bom nguyên tử

+ 1975, phóng thành công vệ tinh nhân tạo

- **Đối ngoại:** Hoà bình, trung lập; tích cực ủng hộ phong trào cách mạng thế giới.

I. Quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân vào các nước Đông Nam Á

** Nguyên nhân xâm lược Đông Nam Á của chủ nghĩa thực dân*

- Nguyên nhân khách quan: Do sự phát triển của nền kinh tế tư bản chủ nghĩa đòi hỏi nhu cầu thị trường, nguồn nguyên liệu

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Đông Nam Á là khu vực rộng lớn, đông dân, giàu tài nguyên, có vị trí địa lý chiến lược

+ Chế độ phong kiến tại các nước Đông Nam Á lâm vào khủng hoảng

- Quá trình xâm lược

+ Giữa thế kỉ XIX Hà Lan hoàn thành xâm lược Inđônêxia

+ Năm 1885, thực dân Anh xâm chiếm Miến Điện, sát nhập thành 1 tỉnh của Ấn Độ

+ Cuối thế kỉ XIX Pháp hoàn thành xâm lược ba nước Đông Dương

+ Đầu thế kỉ XX Mã Lai là thuộc địa của thực dân Anh, Philippin là thuộc địa của Mỹ

+ Xiêm là vùng đệm chịu ảnh hưởng của Anh và Pháp

- Các nước thực dân thực hiện chính sách cai trị hà khắc và bóc lột nặng nề, đời sống nhân dân cực khổ, mâu thuẫn giữa nhân dân các nước Đông Nam Á với các nước thực dân ngày càng sâu sắc.

(Mục 2: Phong trào chống thực dân Hà Lan của nhân dân In-đô-nê-xi-a; Mục 3: Phong trào chống thực dân ở Philippin: Không dạy)

2. Phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp của nhân dân Campuchia.

** Hoàn cảnh lịch sử*

- Trước khi Pháp xâm lược, phong kiến Campuchia đã thần phục Xiêm

- Năm 1863, Pháp đẩy mạnh hoạt động quân sự, ngoại giao buộc triều đình Campuchia công nhận sự bảo hộ của Pháp

- Năm 1884 Pháp gạt Xiêm biến Campuchia thành thuộc địa của Pháp

- Chính sách thống trị của Pháp đã gây nên nhiều nổi bất bình trong hoàng tộc và nhân dân Campuchi

** Những phong trào đấu tranh của nhân dân Campuchia*

- Từ năm 1861-1892, khởi nghĩa do hoàng thân Si-vô-tha lãnh đạo kéo dài 30 năm

- Từ năm 1863-1866, khởi nghĩa do A-cha-xoa lãnh đạo diễn ra ở các tỉnh giáp biên giới Việt Nam

- Từ năm 1866-1867, khởi nghĩa do Pu-côm-pô lãnh đạo.

Lớp :10 Chương II Xã hội cổ đại

Bài 3 :Các quốc gia cổ đại phương Đông (tiết 1)

1: Sự hình thành các quốc gia cổ đại Phương Đông

a) Điều kiện tự nhiên :

- Các quốc gia cổ đại Phương Đông bao gồm: Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Quốc, đều được hình thành trên lưu vực các dòng sông lớn
- + Thuận lợi : đất phù sa màu mỡ và mềm, nước tưới đầy đủ thuận lợi cho sản xuất và sinh hoạt .
- + Khó khăn : trị thủy các dòng sông, phải làm kênh tưới tiêu.
Dễ bị lũ lụt ,gây mất mùa.

b) Kinh tế :Nghề nông làm gốc +chăn nuôi +thủ công nghiệp .

Nông nghiệp phát triển sớm và cho năng suất cao, xuất hiện của cải dư thừa ngay từ khi chưa có đồ sắt ,xã hội phân chia giai cấp =Nhà nước ra đời.

.+Cácquốcgiacổđạiphương Đông đều đã được hình thành từ khoảng thiên niên kỉ IV – III TCN như Ai Cập ,Lưỡng Hà ,Ấn Độ ,Trung Quốc. Đây là những nhà nước ra đời vào loại sớm nhất thế giới.

2 Chế độ chuyên chế cổ đại .

a)Xã hội cổ đại phương Đông.

- Khi bước vào thời kì xã hội có giai cấp và nhà nước, trong xã hội Phương Đông cổ đại có 3 giai cấp: Quý tộc, nông dân công xã, nô lệ.
- + Quý tộc gồm vua, quan lại, tầng lữ; là giai cấp thống trị có quyền lực và của cải, có vị trí cao trong xã hội.
- + Nông dân công xã chiếm số lượng đông đảo, họ nhận ruộng đất canh tác và nộp thuế.
- + Nô lệ có nguồn gốc từ tù binh chiến tranh hoặc thành viên công xã bị mắc nợ .Họ chuyên làm các việc nặng nhọc và hầu hạ tầng lớp quý tộc.

b)Chế độ chuyên chế :

- Xuất phát từ nhu cầu trị thủy và xây dựng các công trình thủy lợi mà liên minh các bộ lạc hình thành (quốc gia). Để điều hành và quản lí xã hội, nhà nước được hình thành.
- Đặc điểm của chế độ chuyên chế cổ đại Phương Đông
- + Quyền lực tập trung trong tay vua
- + Vua dựa vào quý tộc và tôn giáo để bắt mọi người phải phục tùng mình.
- + Vua nắm cả thần quyền và pháp quyền.
- + Dưới vua là bộ máy quan lại hành chính, quanliêu phục tùng mệnh lệnh của vua.